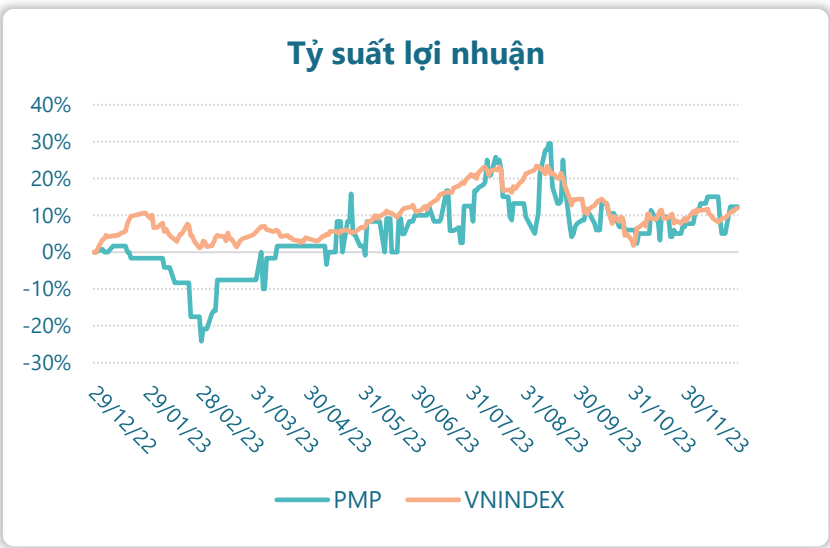
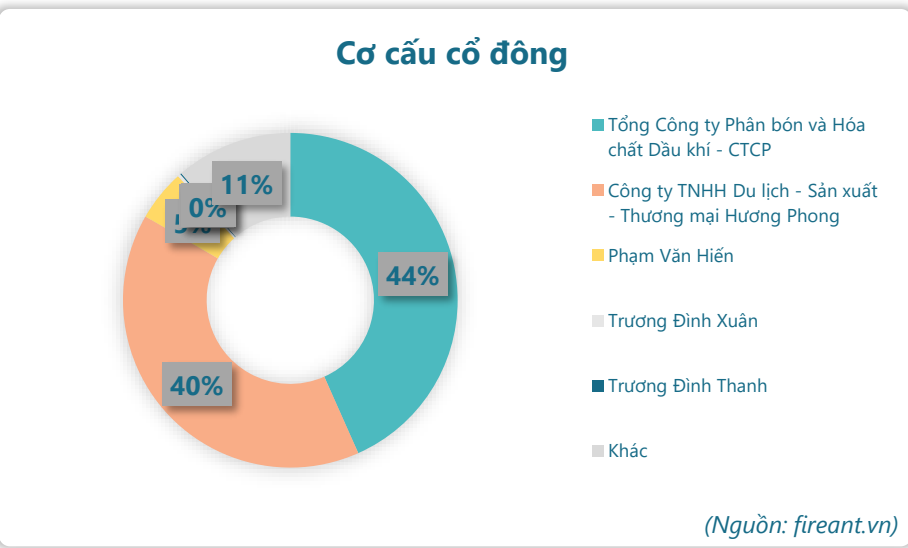
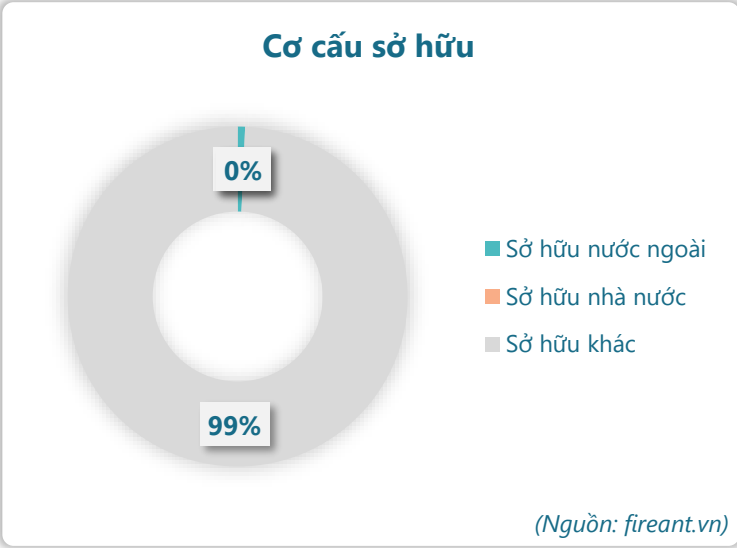
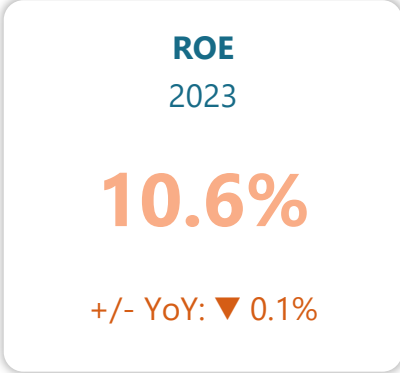
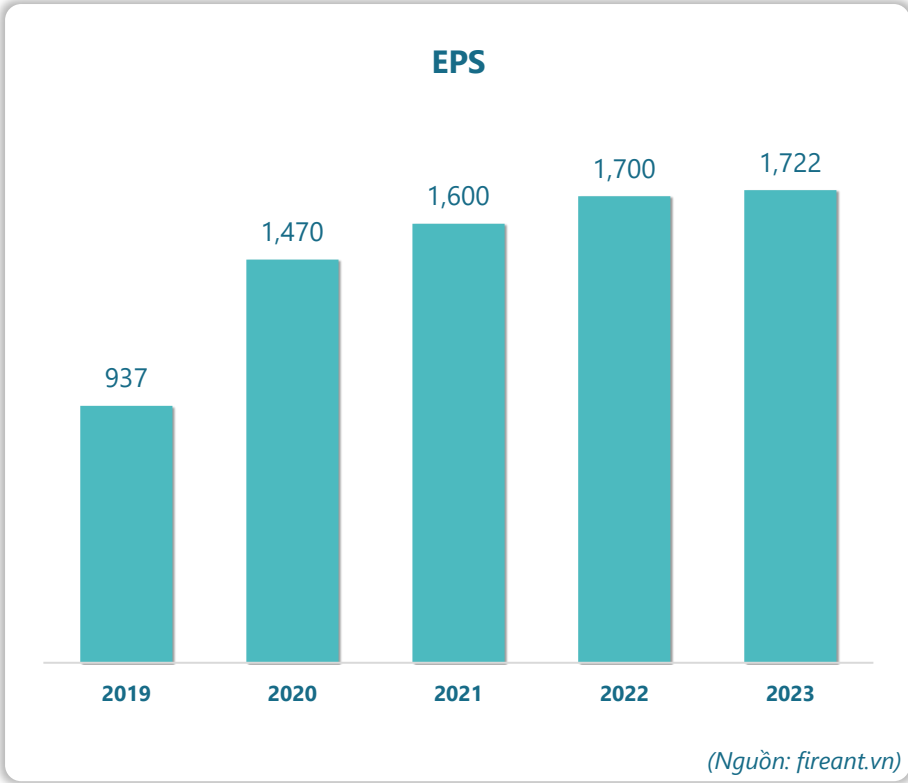
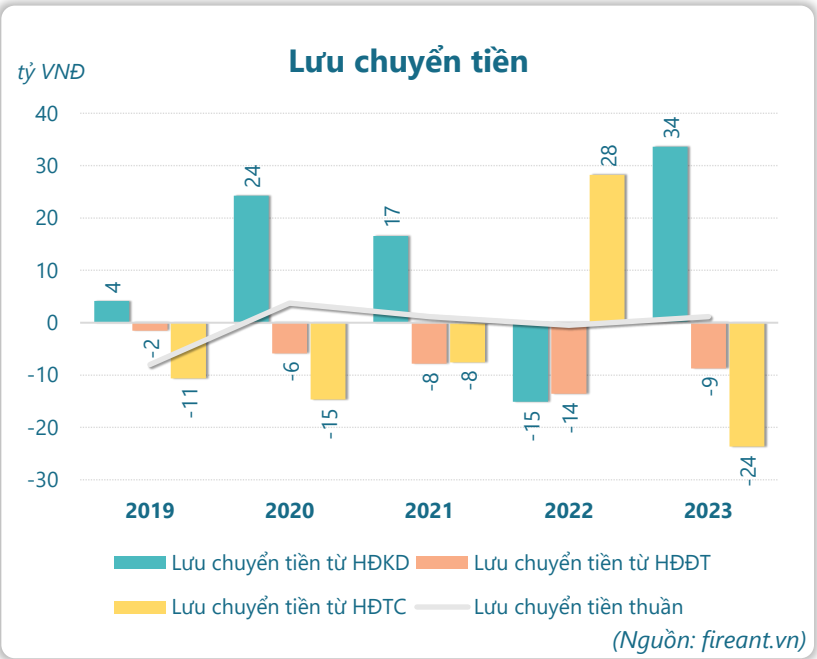
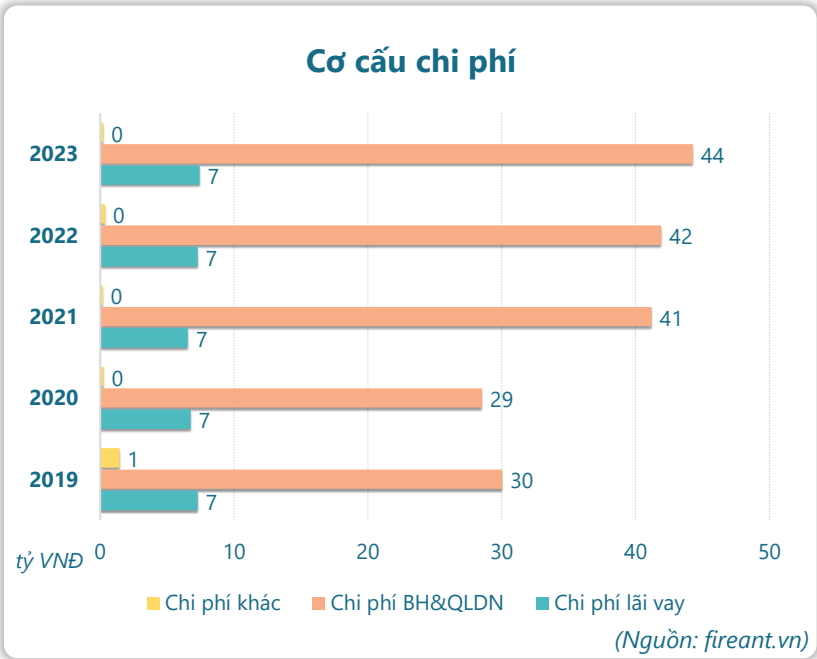
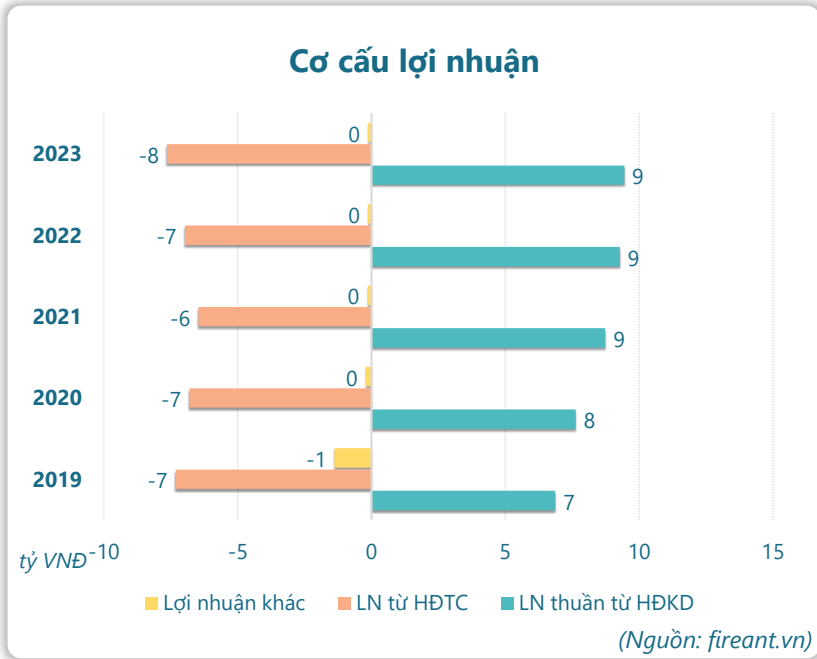
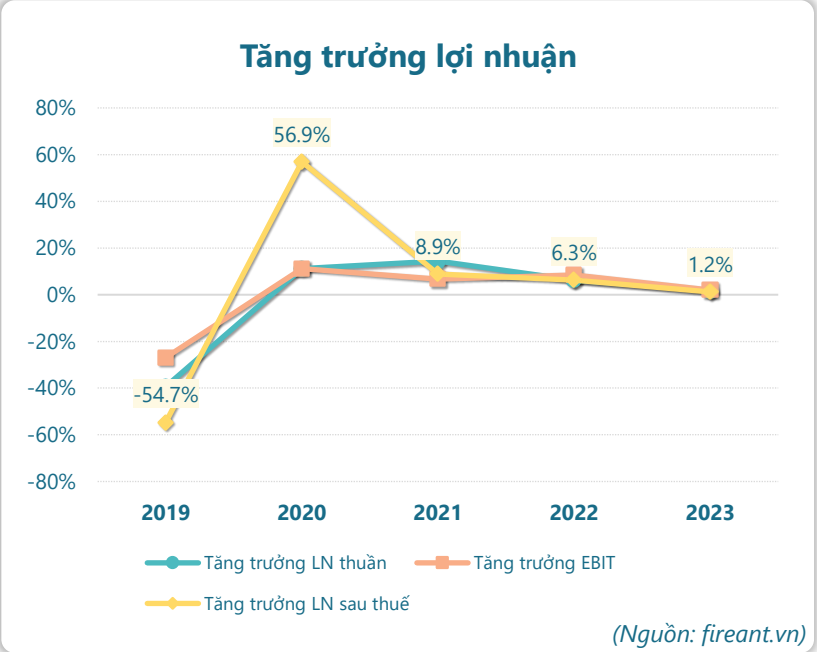
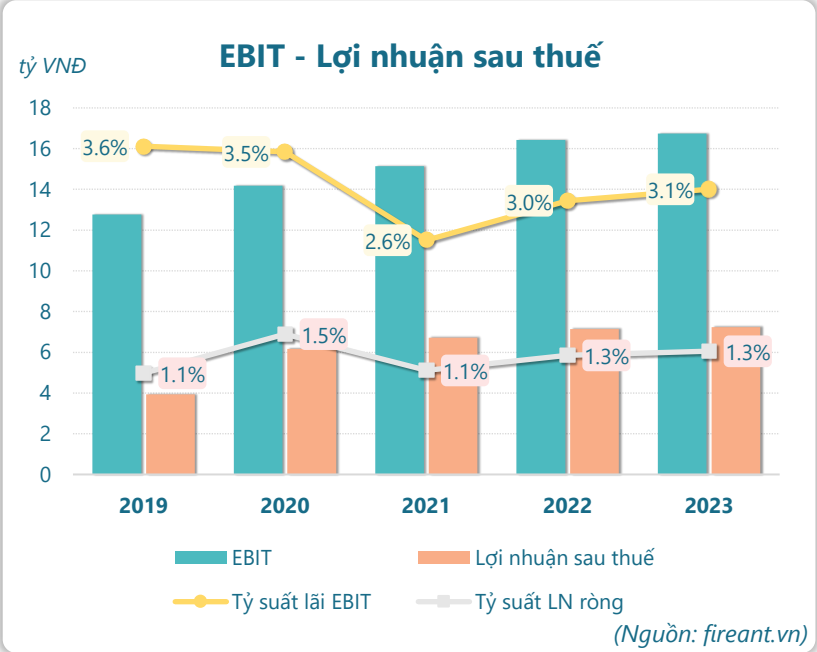
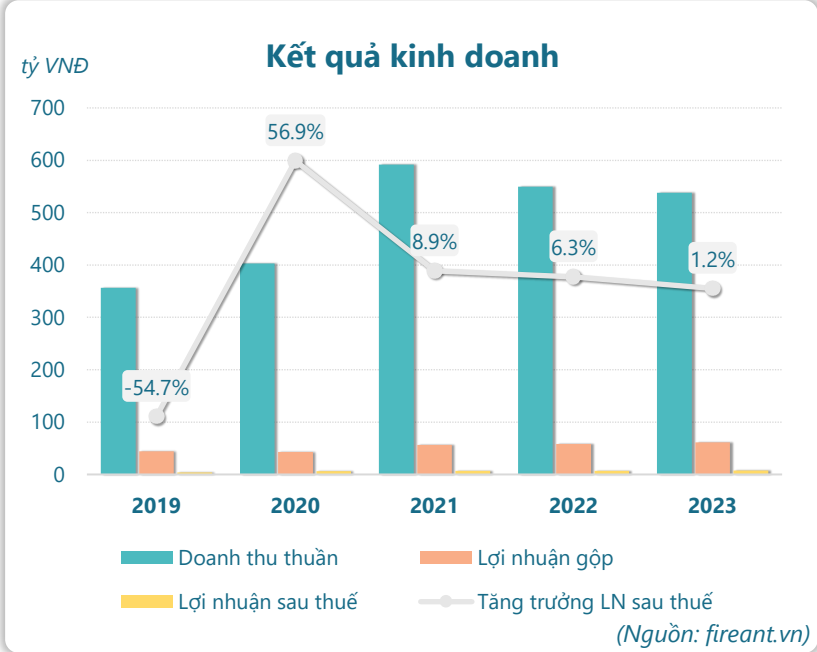


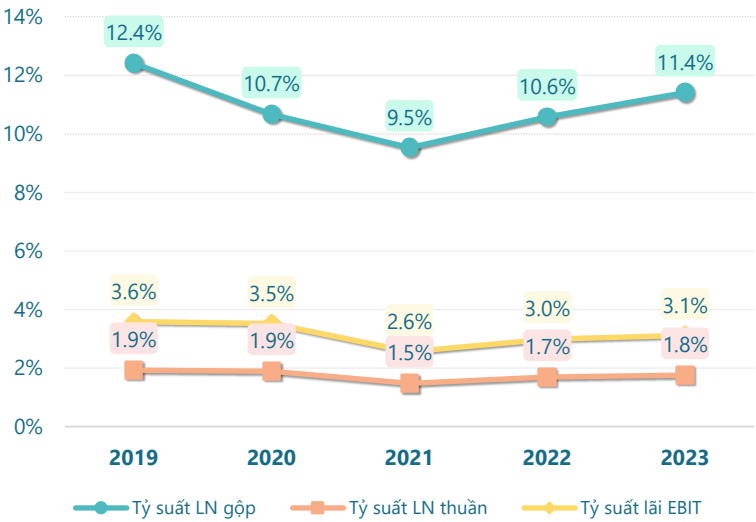
Ngày	12,400 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.2%	1.6%	2.1%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	8,372 - 14,300
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	52
Số lượng CPLH (CP)	4,200,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	315
Sở hữu nước ngoài	0.7%
Beta	0.37
EPS	1,722
P/E	7.2



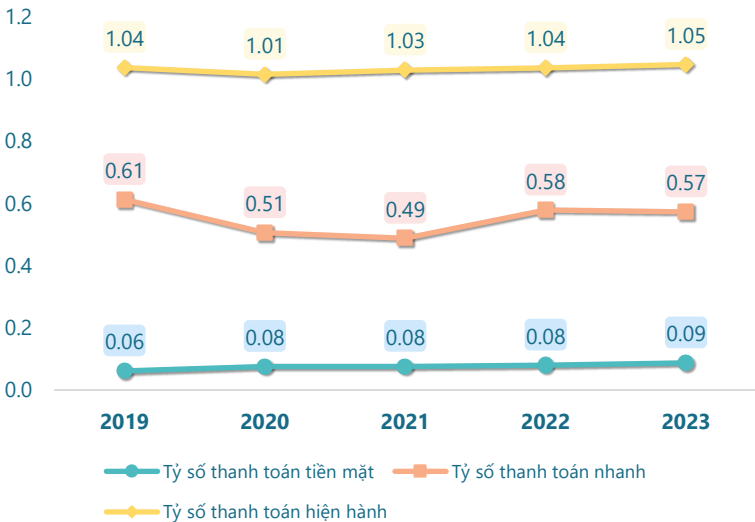


Tỷ suất lợi nhuận



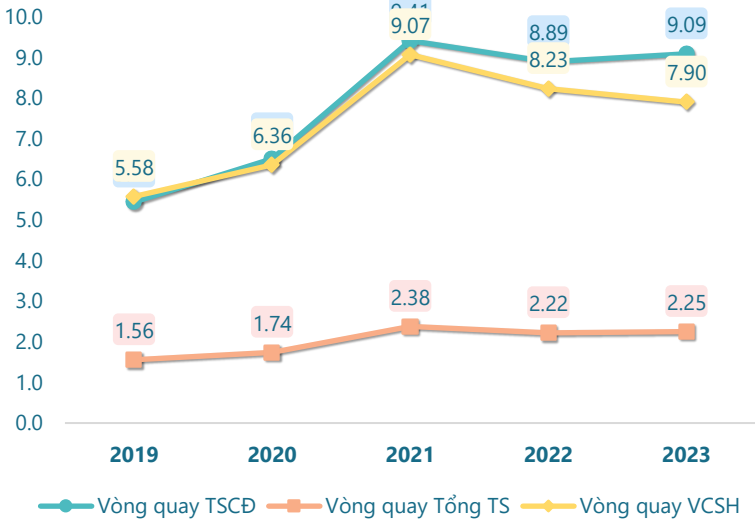
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



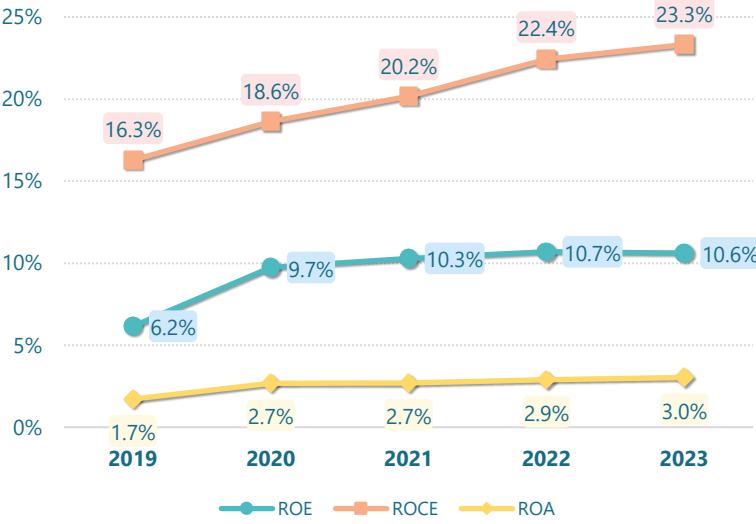
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



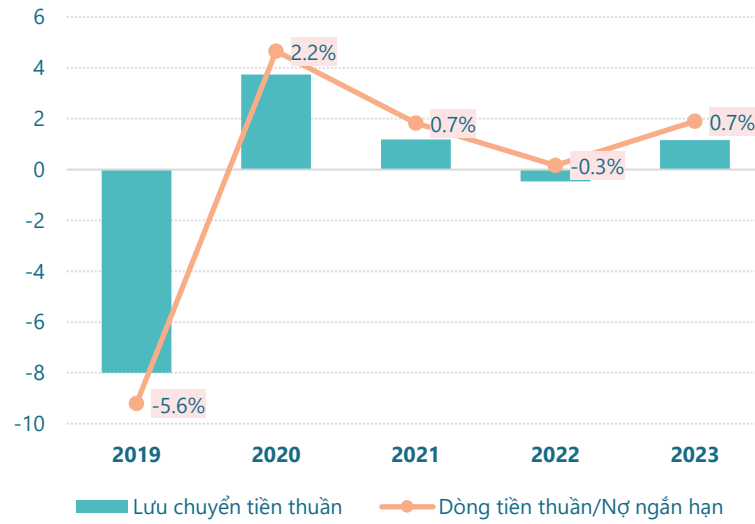
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



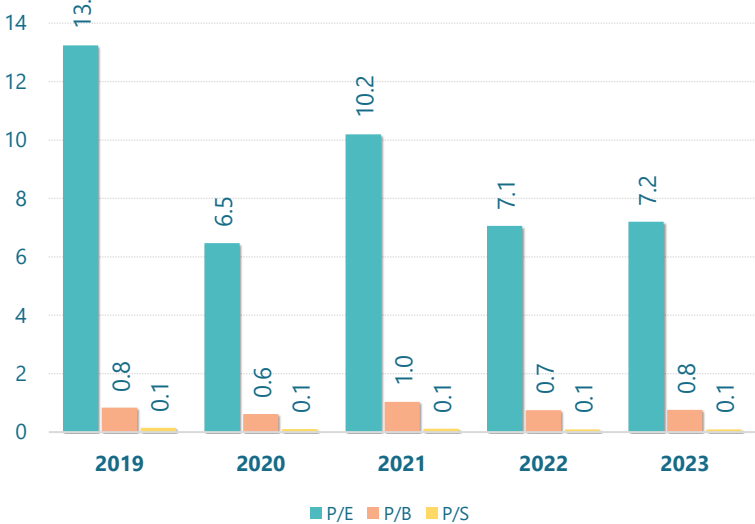
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)